|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG**  **Số: 59 /STBTH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Đà Nẵng, ngày 29 tháng 01 năm 2013* |

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Năm 2012**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Kính gửi:*** | * **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước** * **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội** |

* Tên doanh nghiệp niêm yết: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
* Địa chỉ trụ sở chính: số 78 đường Bạch Đằng, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
* Điện thoại: 0511 3 820414, Fax: 0511 3 8 34328
* Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỉ đồng).
* Mã chứng khoán: BED

**I/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: Từ ngày 01/01/2012 đến ngày 31/12/2012, Hội đồng quản trị họp 5 lần. Hội đồng quản trị mỗi nhiệm kỳ gồm 5 thành viên, tham dự đầy đủ 100% cuộc họp.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi tham dự | Tỉ lệ | Lý do không tham dự |
|  | **Nhiệm kỳ 2007-2012** |  |  |  |  |
| 1 | Nguyễn Văn Cần | Chủ tịch HĐQT | 2 | 100% |  |
| 2 | Trương Thị Hảo | Phó chủ tịch HĐQT | 2 | 100% |  |
| 3 | Hồ Hữu Khải | Thành viên HĐQT | 2 | 100% |  |
| 4 | Hoàng Ngọc Lộc | Thành viên HĐQT | 2 | 100% |  |
| 5 | Lê Mạnh | Thành viên HĐQT | 2 | 100% |  |
|  | **Nhiệm kỳ 2012-2017** |  |  |  |  |
| 1 | Nguyễn Văn Cần | Chủ tịch HĐQT | 3 | 100% |  |
| 2 | Hoàng Ngọc Lộc | Thành viên HĐQT | 3 | 100% |  |
| 3 | Lê Mạnh | Thành viên HĐQT | 3 | 100% |  |
| 4 | Hồ Hơn | Thành viên HĐQT | 3 | 100% |  |
| 5 | Trần Thái Thuận | Thành viên HĐQT | 3 | 100% |  |

1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đồng thời kiêm Giám đốc Công ty nên việc triển khai các chỉ đạo thực hiện của HĐQT đối với các hoạt động của Công ty là thống nhất trọn vẹn. HĐQT giám sát giám đốc và hoạt động của công ty thường xuyên liên tục. Định kỳ hàng tháng, ban giám đốc báo cáo thống kê số liệu thực hiện để HĐQT có thể giám sát hoạt động của Công ty một cách đầy đủ.

Ngay sau đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2012-2017 ngày 28/04/2012, Hội đồng quản trị đã bổ dụng các chức danh quản lý là giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng; phê chuẩn tổ chức bộ máy các phòng ban và danh sách nhân sự đảm nhiệm các chức vụ quản lý khác do giám đốc công ty đệ trình.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của cổ đông và của công ty, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và quan tâm tới lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty. Thông qua việc cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin cần thiết giúp cổ đông, ngân hàng, nhà cung cấp, khách hàng có thể đánh giá tình hình quản trị, tình hình tài chính, tình hình kinh doanh công ty để ra quyết định phù hợp; Việc công bố thông tin được thực hiện đúng qui định hiện hành, theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời; Hội đồng quản trị công ty đã đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động

1. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2007-2012:

Tiểu ban nhân sự và kiểm toán nội bộ của Hội đồng quản trị do bà Trương Thị Hảo phụ trách. Quí 1 năm 2012, tiểu ban tiếp tục theo dõi giám sát việc tuyển dụng, chấm dứt hợp đồng lao động và điều động nhân sự. Tiểu ban cũng đã giám sát, kiểm soát việc chi tiêu nội bộ, lập báo cáo tài chính năm 2011 và quí I/2012. Ngoài ra, tiểu ban còn giám sát việc đề cử, ứng cử thành viên hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017. Đảm bảo việc đề cử, ứng cử tuân thủ Luật doanh nghiệp năm 2005 và Điều lệ công ty năm 2007; trình danh sách ứng viên ra đại hội đồng cổ đông hợp pháp, đủ tư cách theo tiêu chuẩn điều lệ công ty.

Tiểu ban phụ trách công tác kế toán, kế hoạch, công bố thông tin do ông Lê Mạnh phụ trách. Quí 1 năm 2012, tiểu ban trực tiếp phụ trách công tác này đã đảm bảo công tác kế toán tuân thủ đúng các chuẩn mực kế toán, qui định về thuế và pháp luật hiện hành, công bố thông tin đúng yêu cầu qui định. Trong thời gian này, tiểu ban đã theo dõi việc lập báo cáo tài chính năm 2011, quí I/2012; mời đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011, chuẩn bị các báo cáo trình hội đồng quản trị và đại hội đồng cổ đông 2012. Gồm: báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2011, dự thảo phương án phân phối lợi nhuận năm 2011, giải trình về khoản tiền bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phạt 70 triệu đồng do chậm công bố thông tin, báo cáo dự thảo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 và phân phối lợi nhuận năm 2012, dự thảo kế hoạch hoạt động dài hạn 2012-2017.

Tiểu ban chính sách phát triển thị trường của Hội đồng quản trị do ông Hoàng Ngọc Lộc phụ trách. Quí 1 năm 2012, tiểu ban đã đề xuất với Ban giám đốc các chủ trương chính sách nhằm tăng tỉ trọng doanh thu hoạt động dịch vụ, thay đổi cơ cấu hàng bán, duy trì khách hàng truyền thống, làm mới hình ảnh công ty và phục vụ du khách về thành phố mùa lễ hội bắn pháo hoa quốc tế tại Đà Nẵng, đẩy mạnh doanh thu bán sách giáo khoa và sách tham khảo, dụng cụ học tập trong mùa tổng kết năm học, phát thưởng, hè 2012 sắp đến.

Tiểu ban thị trường giáo dục và thị trường đặc biệt khác của Hội đồng quản trị do ông Hồ Hữu Khải phụ trách. Quí 1 năm 2012, tiểu ban đã tham mưu tư vấn cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty các chính sách nhằm tiếp tục thâm nhập duy trì thị trường phục vụ ngành giáo dục, thị trường hoạt động in ấn, đôn đốc tiến độ in và giao hàng theo hợp đồng in thầu sách giáo dục và theo dõi các mảng hoạt động này.

3.2. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2017:

Tiểu ban Kế hoạch, kế toán, công bố thông tin do ông Lê Mạnh phụ trách. Tiểu ban đã thực hiện công bố thông tin theo qui định về các nội dung, nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2012, chốt danh sách trả cổ tức đợt cuối năm 2011; rà soát đối chiếu giữa tình hình thực hiện và kế hoạch đã được đại hội cổ đông thông qua; đôn đốc, chỉ đạo công tác quyết toán quí 2 và 6 tháng đầu năm 2012, quí 3, quí 4 và năm 2012. Rà soát tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012; Thông qua kế hoạch năm 2013 trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

Tiểu ban Sản xuất kinh doanh, công tác thị trường, đối ngoại do ông Hoàng Ngọc Lộc phụ trách. Tiểu ban đã đề xuất với ban giám đốc các chủ trương nhằm phủ kín diện tích mặt bằng cho thuê, duy trì doanh thu dịch vụ, thu hút khách hàng trong bối cảnh sức mua trên thị trường sụt giảm, chủ trương giao khoán doanh thu đến nhân viên bán hàng, chủ trương ưu tiên khuyến khích ngành hàng mặt hàng tiềm năng, kỳ vọng.

Tiểu ban Tài chính, dự án, quản trị dự án do bà Trần Thái Thuận phụ trách. Tiểu ban đã đề xuất với ban giám đốc các chính sách tài chính nhằm góp phần tăng lợi nhuận, giảm chi phí công ty từ việc sử dụng các dòng tiền hiện có một cách hợp lý; lập dự án đầu tư nhà sách mới ở 2 quận công ty chưa có điểm bán lẻ.

Tiểu ban quản trị nội bộ do ông Hồ Hơn phụ trách. Tiểu ban đã rà soát lại các qui chế nội bộ hiện hành, đề xuất với ban giám đốc sửa đổi một số nội dung nội qui, qui chế hoạt động; chuẩn bị các bước cần thiết để đủ điều kiện tiến hành ký lại thỏa ước lao động tập thể; giám sát việc tuyển dụng, chấm dứt hợp đồng lao động và điều động nhân sự. Tiểu ban cũng đã giám sát, kiểm soát việc chi tiêu nội bộ, lập báo cáo tài chính quí, bán niên, năm 2012.

**II/ Các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2012:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Số nghị quyết | Ngày | Nội dung |
| 1  2  3  4  5 | 22/NQHĐQT  23/NQHĐQT  01/NQHĐQT  02/NQHĐQT  03/NQHĐQT | 18/01/2012  23/04/2012  28/04/2012  25/07/2012  26/10/2012 | Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011.  Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.  Thông qua giải trình nguyên nhân bị UBCKNN phạt chậm công bố thông tin.  Thông qua việc ấn định thời gian, nội dung, chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.  Thông qua quyết định chấm dứt hoạt động điểm bán hàng thuê tại Gò Dầu, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh và tại Túy Loan, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng do không hiệu quả.  Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty, ông Nguyễn Văn Cần ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó giám đốc Công ty, bà Trương Thị Hảo thay mặt mình trong việc điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các hoạt động của Công ty trong thời gian từ ngày 25/01/2012 đến ngày 25/02/2012.  Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quí I/2012.  Thông qua lại chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.  Bổ sung vào nội dung báo cáo kế hoạch năm 2012 phần xin ý kiến Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012.  Thông qua danh sách các ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2017 trình đại hội cổ đông.  Thông qua danh sách các ứng viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017 trình đại hội.  Thống nhất bầu ông Nguyễn Văn Cần là Chủ tịch Hội đồng quản trị.  Thống nhất không cử chức danh Phó chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2017.  Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị theo dõi các mảng hoạt động của công ty và phụ trách các tiểu ban.  Thống nhất bổ dụng các chức danh quản lý là Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, kế toán phó. Thời hạn 2,5 năm.  Phê chuẩn tổ chức bộ máy các phòng ban và nhân sự phụ trách các phòng ban, chi nhánh công ty tại tpHCM do giám đốc công ty đệ trình. Thời hạn 2,5 năm.  Phê chuẩn nhân sự phụ trách các nhà sách do giám đốc công ty đệ trình. Thời hạn 2,5 năm.  Thông qua Báo cáo quyết toán 6 tháng đầu năm 2012 chưa được soát xét bởi đơn vị kiểm toán.  Thống nhất lựa chọn đơn vị soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty năm 2012 là Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học thành phố Hồ Chí Minh (AISC).  Đồng ý ủy quyền cho giám đốc công ty thay mặt công ty ký kết và thực hiện các hợp đồng tín dụng hạn mức và hợp đồng tín dụng cụ thể với ngân hàng để đảm bảo các hoạt động cần thiết của công ty.  Thống nhất giao cho Ban giám đốc công ty giám sát hoạt động của Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh và xây dựng lộ trình rút vốn của Công ty tại Chi nhánh về Công ty.  Giao cho ông Hoàng Ngọc Lộc và bà Trần Thái Thuận, thành viên Hội đồng quản trị phối hợp lập dự án đầu tư nhà sách tại quận Thanh Khê và quận Ngũ Hành Sơn.  Thông qua Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2012 chưa được kiểm toán  Thông qua dự kiến kế hoạch tổng thể năm 2013. Theo đó, không chủ trương tăng vốn điều lệ, không tiến hành đầu tư lớn trong năm 2013. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 như sau:   |  |  | | --- | --- | | Vốn điều lệ | 30.000 triệu đồng | | Doanh thu thuần  Lợi nhuận trước thuế  Lợi nhuận sau thuế | 75.000 triệu đồng  5.200 triệu đồng  4.400 triệu đồng | | Cổ tức | 12,55% | |

**III/ Thay đổi danh sách người liên quan theo qui định tại khoản 34 điều 6 Luật Chứng khoán:**

1. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị trong kỳ:

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2007-2012, hết nhiệm kỳ tại đại hội cổ đông ngày 28/04/2012, gồm:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. *Ông* Nguyễn Văn Cần 2. *Bà*  Trương Thị Hảo 3. *Ông* Hồ Hữu Khải 4. *Ông* Hoàng Ngọc Lộc 5. *Ông* Lê Mạnh | Chủ tịch Hội đồng quản trị  Phó chủ tịch Hội đồng quản trị  Thành viên Hội đồng quản trị  Thành viên Hội đồng quản trị  Thành viên Hội đồng quản trị |

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2017, được bầu tại đại hội cổ đông ngày 28/04/2012, gồm:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. *Ông* Nguyễn Văn Cần 2. *Ông* Hoàng Ngọc Lộc 3. *Ông* Lê Mạnh 4. *Ông* Hồ Hơn 5. *Bà* Trần Thái Thuận | Chủ tịch Hội đồng quản trị  Thành viên Hội đồng quản trị  Thành viên Hội đồng quản trị  Thành viên Hội đồng quản trị  Thành viên Hội đồng quản trị | Tái đắc cử  Tái đắc cử  Tái đắc cử  Được bầu mới  Được bầu mới |

1. Thay đổi danh sách người có liên quan trong kỳ :

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Người thực hiện giao dịch | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số CMND | Ngày cấp CMND | Nơi cấp CMND | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|
| 1 | **Trần Thái Thuận** | 058C290377 | **Thành viên Hội đồng quản trị** | 200157545 | 15/10/2009 | Đà Nẵng | K15/34 Lê Hồng Phong, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng | 28/04/2012 |  | được bầu tại ĐHCĐ 2012, nhiệm kỳ 2012-2017. |
| 2 | Trần Thị Lan | 058C083051 | Mẹ ruột bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT | 200185970 | 25/11/1999 | Đà Nẵng | K15/34 Lê Hồng Phong, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng | 28/04/2012 |  |  |
| 3 | Trần Đình Khoa | 058C443991 | Em ruột bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT | 201443991 | 19/07/1997 | Đà Nẵng | K15/34 Lê Hồng Phong, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng | 28/04/2012 |  |  |

**IV/ Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan:**

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ và tên cổ đông | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty, Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số CMND | Ngày cấp CMND | Nơi cấp CMND | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ  ngày 14/01/2013 | |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ |
| 1 | **Nguyễn Văn Cần** | 009C066488 | **Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc** | 200157545 | 25/10/2008 | Đà Nẵng | 262 Trần Phú - Đà Nẵng | 714,395 | 23.81% |
| 2 | Nguyễn Kiệm | chưa lưu ký | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 200190535 | 15/10/1990 | Đà Nẵng | Tổ 15, Tiên Sơn, Hoà Cường Nam, Đà Nẵng | 7,500 | 0.25% |
| Stt | Họ và tên cổ đông | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty, Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số CMND | Ngày cấp CMND | Nơi cấp CMND | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ  ngày 14/01/2013 | |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ |
| 3 | Nguyễn Văn Hùng | 058C111750 | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 200916670 | 28/09/1999 | Đà Nẵng | Số 78 Bạch Đằng Đà Nẵng | 11,000 | 0.37% |
| 4 | Nguyễn Thị Diễn | 058C203082 | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 201082014 | 07/06/2008 | Đà Nẵng | Tổ 10, Hòa Cường Nam, Hải Châu Đà Nẵng | 4,520 | 0.15% |
| 5 | Nguyễn Thị Yến | 058C250271 | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 201081980 | 28/04/2009 | Đà Nẵng | Số 67 Đường 2/9 Đà Nẵng | 10,330 | 0.34% |
| 6 | Nguyễn Thị Thanh Thu | 058C047036 | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 201303101 | 05/02/1993 | Đà Nẵng | Số 448 Núi Thành Đà Nẵng | 2,100 | 0.07% |
| 7 | **Hoàng Ngọc Lộc** | 009C72122 | **Thành viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc** | 201183709 | 05/08/2008 | Đà Nẵng | K5/1 Đặng Tử Kính, Đà Nẵng | 15,700 | 0.52% |
| 8 | **Lê Mạnh** | 009C072919 | **Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng** | 200895219 | 12/07/2008 | Đà Nẵng | 78 Bạch Đằng, Đà Nẵng | 26,625 | 0.89% |
| 9 | Trần Thị Tú Quỳnh | 009C041382 | Vợ ông Lê Mạnh, thành viên HĐQT | 201181345 | 04/07/2002 | Đà Nẵng | 78 Bạch Đằng, Đà Nẵng | 5 | 0.00% |
| 10 | **Hồ Hơn** | 058C120969 | **Thành viên Hội đồng quản trị** | 201167755 | 05/02/2004 | Đà Nẵng | 52 Hoàng Diệu Đà Nẵng | 139,380 | 4.65% |
| 11 | Huỳnh Thị Thanh Hiền | 058C080477 | Vợ ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 201327478 | 08/12/2003 | Đà Nẵng | 52 Hoàng Diệu Đà Nẵng | 50 | 0.00% |
| 12 | **Trần Thái Thuận** | 058C290377 | **Thành viên Hội đồng quản trị** | 201340241 | 15/10/2009 | Đà Nẵng | K15/34 Lê Hồng Phong, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng | 15,600 | 0.52% |
| 13 | Trần Thị Lan | 058C083051 | Mẹ ruột bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT | 200185970 | 25/11/1999 | Đà Nẵng | K15/34 Lê Hồng Phong, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng | 5,300 | 0.18% |
| Stt | Họ và tên cổ đông | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty, Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số CMND | Ngày cấp CMND | Nơi cấp CMND | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ  ngày 14/01/2013 | |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ |
| 14 | Trần Đình Khoa | 058C443991 | Em ruột bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT | 201443991 | 19/07/1997 | Đà Nẵng | K15/34 Lê Hồng Phong, Q.Hải Châu, TP.Đà Nẵng | 400 | 0.01% |
| 15 | **Huỳnh Nguyên Văn** | 058C492789 | **Thành viên Ban kiểm soát** | 201211340 | 13/09/2012 | Đà Nẵng | Số 96 Tống Phước Phổ, Đà Nẵng | 18,860 | 0.63% |
| 16 | **Khương Tịnh** | 009C041652 | **Trưởng Ban kiểm soát** | 200625207 | 20/10/1994 | Đà Nẵng | 30 Cô Giang - Đà Nẵng | 48,260 | 1.61% |
| 17 | **Kiều Thị Khánh Phương** | 058C502727 | **Thành viên Ban kiểm soát** | 201078766 | 07/05/2002 | Đà Nẵng | 49 Bắc Đẩu, Đà Nẵng | 23,000 | 0.77% |
| 18 | Kiều Thị Mai | 058C581589 | Chị ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 201359347 | 21/07/1994 | Đà Nẵng | Khu dân cư Tây Nam Hòa Cường | 10,000 | 0.33% |
| 19 | Kiều Thị Thu Liễu | 058C474717 | Chị ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 200891827 | 13/01/2011 | Đà Nẵng | K40/4 Trưng Nữ Vương Tổ 29, P. Bình Hiên, Đà Nẵng | 6,800 | 0.23% |
| 20 | Kiều Thế Phong | 058C494078 | Anh ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 200863025 | 09/08/2005 | Đà Nẵng | H18A/15/K30 Trần Phú Đà Nẵng | 1,500 | 0.05% |
| 21 | Nguyễn Văn Thành | 058C157331 | Chồng bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 201203731 | 07/05/2002 | Đà Nẵng | 49 Bắc Đẩu, Đà Nẵng | 10,000 | 0.33% |
| 22 | **Trương Thị Hảo** | 009C061415 | **Phó giám đốc công ty** | 200259636 | 28/08/2007 | Đà Nẵng | 20A Ba Đình, Đà Nẵng | 5 | 0.00% |
| 23 | **Hồ Hữu Khải** | 058C260155 | **Phó giám đốc công ty** | 200772600 | 16/10/1997 | Đà Nẵng | Số 98 Núi Thành Đà Nẵng | 14,300 | 0.48% |
| 24 | Hồ Nguyên Hoàn | 058C093532 | Con ruột ông Hồ Hữu Khải, phó giám đốc công ty | 201457320 | 17/03/1998 | Đà Nẵng | Số 25 Nguyễn Chí Diễu,Sơn Trà Đà Nẵng | 100 | 0.00% |
| Stt | Họ và tên cổ đông | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty, Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số CMND | Ngày cấp CMND | Nơi cấp CMND | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ  ngày 14/01/2013 | |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ |
| 25 | **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC)** |  | **Cổ đông lớn là tổ chức** | VSD0101992921 | 9/7/2010 | Hà Nội | Số 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội | 1,115,280 | 37.18% |
|  | **Cộng:** |  |  |  |  |  |  | **2,201,010** | **73.37%** |

1. Giao dịch cổ phiếu:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ và tên cổ đông | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu ngày 10/01/2012 | | Số cổ phiếu sở hữu ngày 14/01/2013 | | Số CP tăng (+), giảm (-) | Lý do tăng, giảm |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ |
| 1 | **Nguyễn Văn Cần** | **Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc** | 675,495 | 22.52% | 714,395 | 23.81% | 38,900 |  |
| 2 | Nguyễn Kiệm | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 7,500 | 0.25% | 7,500 | 0.25% | 0 |  |
| 3 | Nguyễn Văn Hùng | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 11,000 | 0.37% | 11,000 | 0.37% | 0 |  |
| 4 | Nguyễn Thị Diễn | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 4,520 | 0.15% | 4,520 | 0.15% | 0 |  |
| 5 | Nguyễn Thị Yến | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 10,330 | 0.34% | 10,330 | 0.34% | 0 |  |
| 6 | Nguyễn Thị Thanh Thu | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 2,100 | 0.07% | Số CP tăng (+), giảm (-) | 0.07% | 0 |  |
| 7 | **Hoàng Ngọc Lộc** | **Thành viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc** | 15,700 | 0.52% |  | 0.52% | 0 |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ và tên cổ đông | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu ngày 10/01/2012 | | Số cổ phiếu sở hữu ngày 14/01/2013 | | Số CP tăng (+), giảm (-) | Lý do tăng, giảm |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ |
| 8 | **Lê Mạnh** | **Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng** | 26,625 | 0.89% | 26,625 | 0.89% | 0 |  |
| 9 | Trần Thị Tú Quỳnh | Vợ ông Lê Mạnh, thành viên HĐQT | 11,505 | 0.38% | 5 | 0.00% | -11,500 | Bán |
| 10 | **Hồ Hơn** | **Trước 28/4/2012 là cổ đông lớn, Từ 28/4/2012 là Thành viên HĐQT** | 180,280 | 6.01% | 139,380 | 4.65% | -40,900 | Bán |
| 11 | Huỳnh Thị Thanh Hiền | Vợ ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 3,750 | 0.13% | 50 | 0.00% | -3,700 | Bán |
| 12 | **Trần Thái Thuận** | **Trước 28/4/2012 là cổ đông phổ thông, Từ 28/4/2012 là Thành viên Hội đồng quản trị** |  |  | 15,600 | 0.52% | 15,600 | Trở thành cổ đông nội bộ |
| 13 | Trần Thị Lan | Mẹ ruột bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT |  |  | 5,300 | 0.18% | 5,300 | Trở thành người liên quan cổ đông nội bộ |
| 14 | Trần Đình Khoa | Em ruột bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT |  |  | 400 | 0.01% | 400 | Trở thành người liên quan cổ đông nội bộ |
| 15 | **Huỳnh Nguyên Văn** | **Thành viên Ban kiểm soát** | 18,860 | 0.63% | 18,860 | 0.63% | 0 |  |
| 16 | **Khương Tịnh** | **Trưởng Ban kiểm soát** | 48,260 | 1.61% | 48,260 | 1.61% | 0 |  |
| Stt | Họ và tên cổ đông | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu ngày 10/01/2012 | | Số cổ phiếu sở hữu ngày 14/01/2013 | | Số CP tăng (+), giảm (-) | Lý do tăng, giảm |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Lý do tăng, giảm | Tỷ lệ |
| 17 | **Kiều Thị Khánh Phương** | **Thành viên Ban kiểm soát** | 23,000 | 0.77% | 23,000 | 0.77% | 0 |  |
| 18 | Kiều Thị Mai | Chị ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 10,000 | 0.33% | 10,000 | 0.33% | 0 |  |
| 19 | Kiều Thị Thu Liễu | Chị ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 6,800 | 0.23% | 6,800 | 0.23% | 0 |  |
| 20 | Kiều Thế Phong | Anh ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 1,500 | 0.05% | 1,500 | 0.05% | 0 |  |
| 21 | Nguyễn Văn Thành | Chồng bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 10,000 | 0.33% | 10,000 | 0.33% | 0 |  |
| 22 | **Trương Thị Hảo** | **Phó giám đốc công ty** | 5,005 | 0.17% | 5 | 0.00% | -5,000 | Bán |
| 23 | **Hồ Hữu Khải** | **Phó giám đốc công ty** | 14,300 | 0.48% | 14,300 | 0.48% | 0 |  |
| 24 | Hồ Nguyên Hoàn | Con ruột ông Hồ Hữu Khải, phó giám đốc công ty | 100 | 0.00% | 100 | 0.00% | 0 |  |
| 25 | **Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC)** | **Cổ đông lớn là tổ chức** (không đăng ký giao dịch trong kỳ) | 1,115,280 | 37.18% | 1,115,280 | 37.18% | 0 |  |
|  | **Cộng:** |  | **2,201,910** | **73.40%** | **2,201,010** | **73.37%** | **-900** |  |

1. Các giao dịch khác: (giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính công ty): không phát sinh.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

**( Đã ký )**

**NGUYỄN VĂN CẦN**